

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2026/HS-ST

Ngày: 02-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Việt Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Kim Thành

Ông Đỗ Quang Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Lam - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn V, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2000 tại tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân: 036200001604; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ dân phố N, phường H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Vũ Thị H; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là thứ tư; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1997; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số C đường N, phường T, tỉnh Ninh Bình (có đơn xin vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Công H1, sinh năm 1989; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn T, phường V, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17-11-2025, Nguyễn Văn V đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 35AA - 356.58 đến Trung tâm X1, địa chỉ tại số nhà D phố H, phường N, tỉnh Ninh Bình để mua xổ số, V vào bên trong ngồi ở bàn chọn vé số. Đến khoảng 11 giờ 05 phút cùng ngày, chị Trần Thị Ngọc L là nhân viên bán vé số của Trung tâm xổ số tự chọn V1 đi vào phòng phía trong, V nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 màu xanh, ốp lưng màu nâu đỏ của chị L để trên mặt quầy bán vé số, quan sát thấy không có ai, V đi đến lấy chiếc điện thoại giấu vào trong túi quần rồi đi ra điều khiển xe mô tô đến khu vực đối diện cửa hàng H2, địa chỉ A Đ, phường V, tỉnh Ninh Bình. V dừng lại lấy chiếc điện thoại ra kiểm tra thấy bên trong ốp điện thoại có 01 tờ tiền Ngân hàng N mệnh giá 500.000 đồng, V lấy 500.000 đồng bỏ vào túi quần rồi vứt chiếc ốp điện thoại xuống lề đường. Chiếc điện thoại V mang đến bán cho anh Nguyễn Công H1 là chủ cửa hàng mua bán điện thoại Hoan Uyên M ở thôn T, phường V, tỉnh Ninh Bình với giá 1.300.000 đồng. Anh H1 đưa cho V 500.000 đồng tiền mặt, còn 800.000 đồng anh H1 chuyển qua tài khoản số 060306609389 của V mở tại Ngân hàng S.

Ngày 25-11-2025 chị Trần Thị Ngọc L đến Công an phường N, tỉnh Ninh Bình trình báo về việc bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 và số tiền 500.000 đồng.

Cơ quan điều tra triệu tập Nguyễn Văn V đến làm việc, V đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động và số tiền 500.000 đồng của chị Trần Thị Ngọc L, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 35AA - 356.58; 01 chiếc áo phong cộc tay màu đen; 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, có viền màu trắng, phía trước bên trái có logo và dòng chữ “adidas”, hai bên cánh tay áo có sọc màu trắng xám; 01 chiếc quần dài, màu xanh, 01 đôi dép màu đen; 01 bản sao kê tài khoản số 060306609389 của Ngân hàng S.

Cơ quan điều tra thu giữ 01 video được trích xuất từ camera an ninh của Trung tâm X1 do chị Trần Thị Ngọc L giao nộp (niêm phong kí hiệu A); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi12 màu xanh do anh Nguyễn Công H1 giao nộp.

Cơ quan điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12. Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 02-12-2025, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi12 màu xanh, số IMEI1: 861065068079608, số IMEI2: 861065068079616, đã qua sử dụng có giá trị là 2.133.333 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 video được trích xuất từ camera an ninh của Trung tâm X1. Kết luận giám định số 2094/KL-KTHS ngày 19-12-2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Không phát hiện

thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong video (niêm phong kí hiệu A) gửi giám định.

Đối với chiếc ốp điện thoại, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 cho chị Trần Thị Ngọc L. Bị cáo V đã chủ động trả lại cho chị Trần Thị Ngọc L số tiền 500.000 đồng. Chị L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo V đã chủ động bồi thường cho anh Nguyễn Công H1 số tiền 1.300.000 đồng. Anh Nguyễn Công H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan điều tra đã xác minh, anh Nguyễn Công H1 khi mua điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 không biết chiếc điện thoại này là do V trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-KV7 ngày 22-02-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình truy tố Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chị Trần Thị Ngọc L, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 trị giá 2.133.333 đồng và số tiền 500.000 đồng của bị hại. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo không nhận lại và đề nghị tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen; 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen; 01 chiếc quần dài màu xanh, 01 đôi dép màu đen bị cáo đã giao nộp vì không còn giá trị sử dụng. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai báo thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn V theo nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025); Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10-07-2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án

nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

Chị Trần Thị Ngọc L và anh Nguyễn Công H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025):

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phong cộc tay màu đen; 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, có viền màu trắng, phía trước bên trái có logo và dòng chữ “adidas”, hai bên cánh tay áo có sọc màu trắng xám; 01 chiếc quần dài màu xanh; 01 đôi dép màu đen

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 35AA - 356.58, đã qua sử dụng.

- Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn V không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Văn V nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội cải tạo làm công dân lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn V phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như đơn trình báo và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; hình ảnh camera tại Trung tâm X1; biên bản nhận dạng qua bản ảnh, qua camera; biên bản thu giữ vật chứng của Nguyễn Văn V; kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS

ngày 02-12-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Ninh Bình và kết luận giám định số 2094/KL-KTHS ngày 19-12-2025 của Phòng K Công an tỉnh N cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 17-11-2025, lợi dụng sơ hở trong quản lý trông coi tài sản của chị Trần Thị Ngọc L, Nguyễn Văn V đã có hành vi lén lút trực tiếp chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 trị giá 2.133.333 đồng và số tiền 500.000 đồng của bị hại. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.633.333 đồng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội trên địa bàn Nam Định. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện, tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị là 2.633.333 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Điều 173. Tội Trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

3.1 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện chủ động trả lại số tiền 500.000 đồng cho chị Trần Thị Ngọc L và số tiền 1.300.000 đồng cho anh Nguyễn Công H1 để khắc phục hậu quả nên được chị L, anh H1 không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời chị L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn (tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.633.333 đồng, thấp hơn mức lương tối thiểu vùng là 4.730.000 đồng); thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

3.2 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội trên địa bàn Nam Định nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự) như nhận định ở trên; ngoài lần phạm tội này, bị cáo có nhân thân tốt, trình độ học vấn hạn chế (02/12); có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Văn bản hợp nhất số

03/VBHN-TANDTC ngày 10-07-2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ răn đe, giáo dục và giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân lương thiện trong xã hội.

Cùng với việc cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn V không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Ngọc L và anh Nguyễn Công H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Các vấn đề khác: Khi mua điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi12 anh Nguyễn Công H1 không biết chiếc điện thoại này là do V trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật:

- Đối với 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen; 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, có viền màu trắng, phía trước bên trái có logo và dòng chữ “adidas”, hai bên cánh tay áo có sọc màu trắng xám; 01 chiếc quần dài màu xanh; 01 đôi dép màu đen, bị cáo đề nghị không nhận lại vì không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 35AA - 356.58 không phải là phương tiện phạm tội và là tài sản riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn V bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025); Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10-07-2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 02 tháng 4 năm 2026.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chấp hành hình phạt 06 (Sáu) tháng tù đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025)

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 35AA - 356.58 cho bị cáo Nguyễn Văn V.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phong cộc tay màu đen; 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, có viền màu trắng, phía trước bên trái có logo và dòng chữ “adidas”, hai bên cánh tay áo có sọc màu trắng xám; 01 chiếc quần dài màu xanh; 01 đôi dép màu đen.

(Tất cả vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm nội dung như quyết định chuyển vật chứng số 72/QĐ-VKS-KV7 ngày 26-02-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Chị Trần Thị Ngọc L và anh Nguyễn Công H1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Nguyễn Văn V có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Việt Bằng